

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2081 /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 19 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực gia đình thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực gia đình thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực gia đình thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở TT&TT);
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT ✓





**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC GIA ĐÌNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Quyết định số 2081 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Điện Biên)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	10 ngày làm việc kể từ khi cơ quan tiếp nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	x	x	x
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	03 ngày làm việc kể từ khi cơ quan tiếp nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	x	x	x
3	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo	10 ngày làm việc kể từ khi cơ quan tiếp nhận được	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao	Không quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng,	x	x	x

	lực gia đình	hồ sơ hợp lệ.	và Du lịch		chống bạo lực gia đình.			
--	--------------	---------------	------------	--	-------------------------	--	--	--

II. Thủ tục hành chính cấp xã

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	12 giờ kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được đề nghị cấm tiếp xúc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	x	x	x
2	Hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc	12 giờ kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được đơn đề nghị hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	x	x	x

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Ghi chú
1	1.005441.000.00.00.H18	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	Thủ tục này được công bố tại Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 về việc công bố danh mục TTHC chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên
2	1.001420.000.00.00.H18	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	
3	1.001407.000.00.00.H18	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	
4	2.001414.000.00.00.H18	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	
5	1.000919.000.00.00.H18	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	
6	1.000817.000.00.00.H18	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	

7	1.000454.000.00.00.H18	Thủ tục cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	
8	1.000433.000.00.00.H18	Thủ tục cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	
9	1.000379.000.00.00.H18	Thủ tục cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	
10	1.000104.000.00.00.H18	Thủ tục cấp lại thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	
11	2.000022.000.00.00.H18	Thủ tục cấp thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	
12	1.003310.000.00.00.H18	Thủ tục cấp lại thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	

II. Thủ tục hành chính cấp huyện

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Ghi chú
1	1.003243.000.00.00.H18	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	Thủ tục này được công bố tại Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 về việc công bố danh mục TTHC chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên
2	1.003226.000.00.00.H18	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	
3	1.003185.000.00.00.H18	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	

4	1.003140.000.00.00.H18	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	
5	1.003103.000.00.00.H18	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	
6	1.001874.000.00.00.H18	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	
